

<b>SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH</b>	
<b>ĐẾN</b> Số: .....	22855
Ngày: .....	17/6/19
Chuyển: .....	MYCty
Lưu hồ sơ số: .....	

Phụ lục 19/ Appendix 19  
**BÁO CÁO THAY ĐỔI VỀ SỞ HỮU  
CỦA NHÓM NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI CÓ LIÊN QUAN  
LÀ CỔ ĐÔNG LỚN/NHÀ ĐẦU TƯ LỚN**  
**REPORT ON CHANGES IN RATES OF OWNERSHIP OF GROUP OF RELATED**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán  
- Công ty đại chúng/công ty quản lý các quỹ đồng

To: - The State Securities Commission  
- The Stock Exchange  
- The public company/ The close-ended fund management company

State Securities Commission of Vietnam  
Ho Chi Minh Stock Exchange/Hanoi Stock Exchange  
Binh Minh Plastics Joint Stock Company (BMP)

1. Chúng tôi là: (thông tin về tổ chức được chỉ định/cá nhân được ủy quyền thực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu và công bố thông tin):

We are: (Information about the appointed organization/ individual authorized to make report on the ownership and publish information)

Tên của tổ chức, họ và tên cá nhân/Name of organization/ individual	Số Giấy NSH* COI No.*	Địa chỉ trụ sở chính (địa chỉ liên lạc)/tel/fax/email Head office address (Permanent address)/tel/ fax/ email
1-Trường hợp tổ chức được chỉ định (Tên Công ty A/Fund A, họ và tên đại diện theo pháp luật/đại diện có thẩm quyền, số giấy NSH, địa chỉ trụ sở chính): In case appointed party is an organization (Name of Company A/Fund A and name of legal representative/ authorized representative, No of Owner's Certificate, Head office address)		
a) Tên tổ chức/Name of organization: FTIF - Templeton Frontier Markets Fund		
b) Họ và tên đại diện theo pháp luật/Danh sách các đại diện có thẩm quyền/ Name of legal representative/ list of authorized individuals:		Lori A. Weber
2-Trường hợp cá nhân được ủy quyền (họ và tên, số giấy NSH, địa chỉ liên lạc) In case, appointed party is an individual (Full name, COI No., Permanent address):		

Ghi chú NSH\*: Đối với cá nhân: Hộ chiếu còn hiệu lực/chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Đối với tổ chức: Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/tài liệu pháp lý tương đương.

Note COI\*: For an individual investor: valid Passport/social security No; for organizational investor: Certificate of Incorporation/Certificate of Business Registration No or equivalent legal document.

2. Đại diện được chỉ định/ủy quyền thực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu và công bố thông tin cho nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sau:

Appointed party authorized to report on ownership and publish information on behalf of related foreign investors as follow:

STT/No	Tên nhà đầu tư nước ngoài có liên quan/Name of foreign investor	MSGD của nhà đầu tư/ Securities trading code of the investor	Tên đại diện giao dịch (nếu có)/Name of trading representative (if any)
1.	Templeton International Emerging Markets Fund		
2.	FTIF - Templeton Emerging Markets Fund		
3.	FTIF - Templeton Frontier Markets Fund		
4.	FTIF - Templeton Emerging Markets Smaller Companies Fund		

5.	FTVIP Templeton Developing Markets VIP Fund			
6.	Templeton Developing Markets Trust			
7.	TGIT - Templeton Emerging Markets Small Cap Fund			
8.	TGIT - Templeton Frontier Markets Fund			
9.	Templeton Frontier Markets Fund			
10.	Frontier Markets Equity (Master) Fund, Ltd.			
11.	FTF-Templeton Global Emerging Markets Fund			
12.	Commonwealth Asian Share Fund 2			
13.	FTI3092 M-FTSE Ethical ASEAN			
14.	FTIF-Templeton Asian Growth Fund			
15.	FTIF-Temp Asian Smaller Companies Fund			
16.	Templeton Asian Growth Fund			
17.	M-AG 26178			

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng/mã chứng khoán sở hữu là đối tượng báo cáo:

*Name of securities/ fund certificates/ securities code of reported object*

**Bình Minh Plastics Jotat Stock Company (BMP)**

4. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cả nhóm NĐTNN có liên quan vượt quá các ngưỡng một phần trăm (1%):

*Trading date observed changes in ownership rate of group of related foreign investors and the rate exceeds one percent (1%)*

12 June 2019

5. Thông tin chi tiết về tình hình giao dịch chứng khoán của các thành viên trong nhóm, dẫn tới tỷ lệ sở hữu của cả nhóm NĐTNN có liên quan vượt quá các ngưỡng một phần trăm (1%):

*Detail on trades of members that make change to the group's rate of ownership and the rate excess one percent (1%)*

TT/No	Tên nhà đầu tư nước ngoài có liên quan thực hiện giao dịch/ Name of related foreign investors executing trade	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Trading account No	Tài khoản lưu ký chứng khoán/ Securities deposit account No	Trước giao dịch/Before trade		Sau giao dịch/After trade		Số lượng đã giao dịch (Mua/bán) Executed transaction (Sell/Purchase)
				Số lượng sở hữu/Size of ownership	Tỷ lệ sở hữu/Rate of ownership	Số lượng sở hữu/Size of ownership	Tỷ lệ sở hữu/Rate of ownership	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(6)-(4)
1	Templeton International Emerging Markets Fund			-	0.00%	-	0.00%	0
2	FTIF - Templeton Emerging Markets Fund			-	0.00%	-	0.00%	0
3	FTIF - Templeton Frontier Markets Fund			5,280,252	6.45%	5,120,252	6.25%	(160,000)
4	FTIF - Templeton Emerging Markets Smaller Companies Fund			-	0.00%	-	0.00%	0
5	FTVIP Templeton Developing Markets VIP			-	0.00%	-	0.00%	0
6	Templeton Developing Markets Trust			-	0.00%	-	0.00%	0



7	TGTT - Templeton Emerging Markets Small Cap Fund		-	0.00%	-	0.00%	0
8	TGTT - Templeton Frontier Markets Fund		590,877	0.72%	570,877	0.70%	(20,000)
9	Templeton Frontier Markets Fund		-	0.00%	-	0.00%	0
10	Frontier Markets Equity (Master) Fund, Ltd.		-	0.00%	-	0.00%	0
11	FTF-Templeton Global Emerging Markets Fund		-	0.00%	-	0.00%	0
12	Commonwealth Asian Share Fund 2		-	0.00%	-	0.00%	0
13	FTI3092 M-FTSE Ethical ASEAN		-	0.00%	-	0.00%	0
14	FTIF-Templeton Asia Growth Fund		-	0.00%	-	0.00%	0
15	FTIF-Temp Asian Smaller Companies Fund		-	0.00%	-	0.00%	0
16	Templeton Asian Growth		-	0.00%	-	0.00%	0
17	M-AG 26178		-	0.00%	-	0.00%	0
Tổng cả nhóm NĐT nước ngoài có liên quan/Total group of related foreign investors			5,871,129	7.17%	5,691,129	6.95%	(180,000)

**Ghi chú:**

- Báo cáo được thực hiện khi giao

- Báo cáo liệt kê chi tiết tình trạng sở hữu của tất cả các thành viên trong nhóm, kể cả các thành viên không thực hiện giao dịch/The report list group member's rate of ownership, including members who do not trade;

Tài khoản lưu ký chứng khoán: là Tài khoản lưu ký của nhà đầu tư mở tại ngân hàng lưu ký (nếu có) hoặc là Tài khoản giao dịch chứng khoán./ Securities deposit account is the investor's account opened at custody bank (if any) or securities trading account.

6. Ngày thay đổi tỷ lệ sở hữu của cả nhóm NĐTNN có liên quan vượt quá các ngưỡng một phần trăm (1%):

Date observed changes in ownership rate of group of related foreign investors and the rate exceeds one percent (1%):

14 June 2019

7. Các thay đổi quan trọng khác nếu có/ Other important changes (if any):

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên hoàn toàn đúng.

We hereby certify that the information contained herein and in the attachment is true, complete and accurate.